

Bản án số: 32/2023/HS - ST
Ngày: 16/8/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ - TỈNH NINH BÌNH.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Toan
Bà Trần Thị Mão

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Việt Trinh - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô tham gia phiên tòa:

Bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST - HS, ngày 12 tháng 07 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Mai Văn Ngh, sinh năm: 1996, tại huyện M, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: xóm 2, thôn C, xã Th, huyện M, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn V và bà Lê Thị T; vợ: Tống Thị Bích L, có một con (đã chết); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã, tạm giữ ngày 08/4/2023, đến ngày 11/4/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Bị hại:

Anh Mai Văn M, sinh năm 1991 (Có mặt).

Trú tại: xóm 1, thôn C, xã Th, huyện M, tỉnh Ninh Bình.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2000 (Có mặt).

Trú tại: thôn Đ, xã Th, huyện M, tỉnh Ninh Bình.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Đức Đ, sinh năm 1996 (Có mặt).

Trú tại: xóm 2, thôn C, xã Th, huyện M, tỉnh Ninh Bình.

Anh Mai Văn Th, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Trú tại: xóm 1, thôn C, xã Th, huyện M, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 29/12/2022 tại đám cưới anh Vũ Hoàng A sinh năm 1996 ở thôn Đ, xã Th, huyện M, Mai Văn Ngh cùng với bạn là anh Lê Đức Đ sinh năm 1996 trú tại xóm 2, thôn C, xã Th, huyện M xảy ra xích mích lời qua tiếng lại với nhóm thanh niên chưa xác định được tên, tuổi khi cùng nhảy tại bụi sân khấu đám cưới. Quá trình xảy ra xô sát, Ngh và anh Đ bị nhóm thanh niên trên lửa đuổi chạy ra khỏi đám cưới. Khi Ngh chạy ra khu vực cổng Cửa Hàng thuộc xóm 1, Quảng Công, xã Yên Thái thì Đ và Ngh gặp nhau, Đ nói với Ngh “Em vừa bị bọn Từ Đường đánh”. Lúc này, Ngh chạy vào gian bếp nhà anh Mai Văn Th, sinh năm 1973 trú tại xóm 1 C, xã Th, huyện M lấy 02 con dao phay, con dao thứ nhất có đặc điểm chiều dài 37,5cm cán dao bằng gỗ màu nâu vàng dài 13cm, đường kính 3,5cm, thân dao bằng kim loại màu đen dài 24,5cm, là loại dao một lưỡi, lưỡi dao sắc, mũi dao bằng, bản rộng 7cm và 01 con dao chiều dài 38,5cm cán dao bằng gỗ dài 12,5cm, hình trụ tròn màu nâu vàng, tại đầu được bọc bằng ống kim loại, phần thân dao bằng kim loại màu đen dài 26cm, bản dao rộng 6,5cm, độ dày 0,15cm, đầu bằng lưỡi dao sắc. Ngh cầm con dao trên tay rồi đi về phía thôn Từ Đường, còn Đ nhặt ở ven đường 01 mảnh gạch lát nền màu đỏ KT(20x16x3,5) cm mặt sau có bám lớp bê tông màu xám cầm trên tay và đi sau Ngh, mục đích tìm những thanh niên đã đuổi đánh mình. Lúc này, có anh Phạm Văn L sinh năm 1994 và Vũ Thanh H sinh năm 1996 cùng trú tại thôn C, xã Th, huyện M là bạn của Ngh đến can ngăn, H giăng 01 con dao phay có chiều dài 37,5cm từ tay Ngh sau đó L lấy con dao H giăng được từ Ngh vát tại sân nhà ông Đào Văn Tr sinh năm 1963 trú tại xóm 1 C, xã Th, huyện M. Cùng lúc này anh Nguyễn Văn H sinh năm 2000 trú tại thôn Đ, xã Th, huyện M là người đến dự đám cưới và quen biết Ngh, thấy Ngh cầm dao nên đến can ngăn nói “Thôi anh ơi” thì Ngh nói “mày lù ra không tạo chém cả mày đấy”. Lúc này, anh H sợ Ngh cầm dao chém người khác nên vẫn tiến đến dùng bàn tay phải cầm lấy dao trên tay Ngh thì Ngh rút dao ra làm lưỡi dao khứa vào tay anh H rách da, chảy máu đứt 2 ngón I bàn tay phải. Bị đau nên anh H rút tay lại và quay người về phía bên phải thì bị Ngh cầm dao chém 01 phát trúng vào vai trái làm anh H bị thương mặt ngoài vai trái KT(15x5)cm lộ cơ delta, rách vỡ mỗm cùng vai và đầu ngoài xương đòn trái, rách bao khớp vai trái. Anh H ôm vai bỏ chạy đến khu vực cổng nhà anh Mai Văn M sinh năm 1976 trú tại xóm 1 thôn C, xã Th, huyện M thì gặp Lê Đức Đ, thấy anh H bỏ chạy nên Đ ném mảnh gạch đang cầm trên tay về phía anh H nhưng không trúng làm mảnh gạch rơi xuống đường. Lúc này, anh Mai Văn M sinh năm 1991 trú tại xóm 1, thôn C, xã Th, huyện M từ trong đám cưới đi ra khu vực cổng Cửa Hàng thấy Ngh cầm dao đứng ở đường nên nói “Ngh ơi, thôi về đi em”. Nghĩ anh M đến để đánh mình nên Ngh dùng con dao đang cầm ở tay phải chém về phía anh M, thấy vậy anh

M quay mặt sang phải đồng thời cúi người, lùi lại phía sau để né nhát dao của Ngh thì bị phần lưỡi dao chém trúng đỉnh đầu bên trái làm anh M bị tụ máu khi ngoài màng cứng vùng đỉnh trái KT(73,5x35,5)mm, đụng dập tụ máu thùy đỉnh trái KT(8x6,5)cm, có viền phù não xung quanh, vỡ xương đỉnh trái. Sau đó mọi người đến can ngăn Ngh làm con dao Ngh cầm trên tay rơi xuống đường và được chị Vũ Thị Kim T sinh năm 1992 trú tại xóm 2 C, xã Th, huyện M nhặt giao nộp cho công an xã Yên Thái. Sau khi được mọi người can ngăn, Ngh đi về nhà còn Đ tiếp tục nhặt 01 viên ngói màu xám KT(27x13x3)cm ở ven đường định quay lại đánh nhóm thanh niên có mâu thuẫn ở đám cưới nhưng mọi người can ngăn nên Đ vất viên ngói xuống đường rồi đi về nhà. Anh Mai Văn M và Nguyễn Văn H sau khi bị Mai Văn Ngh đánh bị thương được đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã Yên Thái. Trong ngày 29/12/2022, anh M được chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình rồi chuyển đến Bệnh viện hữu nghị Việt Đức điều trị từ ngày 30/12/2022 đến ngày 03/01/2023 ra viện và tiếp tục điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 04/01/2023 đến ngày 14/01/2023 thì ra viện. Anh Nguyễn Văn H được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 29/12/2022 đến ngày 03/01/2023 thì ra viện.

Trong quá trình kiểm tra, xác định hiện trường, Cơ quan Công an đã thu giữ tại sân nhà ông Đào Văn Tr 01 con dao có chiều dài 27,5cm cán dao bằng gỗ màu nâu vàng dài 13cm, đường kính 3,5 cm, thân dao bằng kim loại màu đen dài 24,5cm và thu giữ 01 con dao chiều dài 38,5cm cán dao bằng gỗ dài 12,5cm, hình trụ tròn màu nâu vàng, tại đầu được bọc bằng không kim loại, phần thân dao bằng kim loại màu đen dài 26cm, bản dao rộng 6,5cm, độ dày 0,15cm, đầu bằng lưỡi dao sắc, trên mặt bản dao tập trung tại phần lưỡi có bám dính dị vật màu nâu đã khô, có bám dính dị vật dạng sợi lông tóc, 01 mảnh gạch lát nền màu đỏ KT(20x16x3,5)cm mặt sau có bám lớp bê tông màu xám và 01 viên ngói màu xám KT(27x13x3)cm, 01 chiếc áo khoác giả da màu đen của anh Nguyễn Văn H mặc tối ngày 29/12/2022; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno3 của Mai Văn Ngh.

Tại Bản kết luận giám định số 007/2023/ThT-TTPY ngày 07/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận đối với thương tích của anh Mai Văn M.

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo (vết thương + vết mổ) vùng đỉnh – thái dương trái; Khuyết xung đỉnh trái; Tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh trái; Tổn thương nhu mô não đỉnh trái.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 45%.

- Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương do vật sắc trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định số 008/2023/ThT-TTPY ngày 07/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Văn H.

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo (vết thương + vết mổ) vai - cánh tay trái; Sẹo vết thương đôi 2 ngón I bàn tay phải; Gãy mỏm cùng vai trái; Gãy đầu ngoài xương đòn trái.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18%.
- Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương do vật sắc trực tiếp gây nên

Tại bản cáo trạng số 33/CT- VKS ngày 11/07/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Mai Văn Ngh ra trước Toà án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội “ Cố ý gây thương tích”, theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Mai Văn Ngh phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Mai Văn Ngh từ 06 (Sáu) năm, 06 (Sáu) tháng tù đến 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/4/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 590, Điều 357, 468 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Mai Văn Ngh phải bồi thường toàn bộ thiệt hại mà bị cáo đã gây ra cho anh Mai Văn M, anh Nguyễn Văn H cụ thể:

Bồi thường cho anh Mai Văn M toàn bộ thiệt hại tổng số tiền là 74.850.000đồng, bị cáo đã bồi thường cho anh M số tiền 1.000.000đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho anh M 73.850.000đồng.

Bồi thường cho anh Nguyễn Văn H toàn bộ thiệt hại tổng số tiền là 23.660.000đồng, bị cáo đã bồi thường cho anh H số tiền 1.000.000đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho anh H 22.660.000đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán hết số tiền phải thi hành án cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho anh Mai Văn Th: Một con dao có chiều dài 37,5cm cán dao bằng gỗ màu nâu vàng; 01 con dao chiều dài 38,5cm cán dao bằng gỗ dài 12,5cm, hình trụ tròn màu nâu vàng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh gạch lát nền màu đỏ KT(20x16x3,5)cm mặt sau có bảm lớp bê tông màu xám; 01 viên ngói màu xám KT(27x13x3)cm; 01 chiếc áo khoác giả da màu đen;

- Trả cho bị cáo Mai Văn Ngh 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno3.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, không có ý kiến bào chữa tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt, người bị hại, người có quyền lợi và

nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận nhất trí với luận tội của đại diện viên kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã ra các Quyết định tố tụng; thực hiện đúng, đầy đủ các hành vi tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định:

Ngày 29/12/2022, tại khu vực cổng Cửa Hàng (nơi giáp danh giữa thôn Từ Đường và xóm 1 thôn Quảng Công, xã Yên Thái) Mai Văn Ngh đã có hành vi vô cớ, cầm dao gây thương tích cho anh Nguyễn Văn H làm anh H bị thương rách da, chảy máu đứt 2 ngón I (ngón cái) bàn tay phải, chém vào mặt ngoài vai trái, lộ cơ delta, rách vỡ mồm cùng vai và đầu ngoài xương đòn trái, rách bao khớp vai trái, gây tổn thương cơ thể cho anh H 18% sức khỏe và cầm dao gây thương tích cho anh Mai Văn M làm anh M bị tụ máu khí ngoài màng cứng vùng đỉnh trái, đụng dập tụ máu thùy đỉnh trái, có viêm phù não xung quanh, vỡ xương đỉnh trái, gây tổn thương cơ thể cho anh M 45% sức khỏe.

Theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự, Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác thì

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

Vì vậy, hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo đối với anh Mai Văn M làm anh M bị tổn thương cơ thể 45% sức khỏe và đối với anh Nguyễn Văn H tổn thương cơ thể 18% một cách vô cớ, hung hãn, bất chấp coi thường sức khỏe người khác của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình Điều tra, truy tố xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tội danh, loại, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra theo quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo là người có lỗi trong việc gây thiệt hại nên bị cáo phải bồi thường cho người bị hại anh Mai Văn M và anh Nguyễn Văn H các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa phục hồi sức khỏe, ngày công lao động bị mất và tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật, có chứng từ hóa đơn hợp pháp cụ thể:

Bồi thường cho anh Mai Văn M toàn bộ thiệt hại tổng số tiền là: 74.850.000đồng, bị cáo đã bồi thường cho anh M số tiền 1.000.000đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho anh Mùi 73.850.000đồng.

Bồi thường cho anh Nguyễn Văn H toàn bộ thiệt hại tổng số tiền là: 23.660.000đồng, bị cáo đã bồi thường cho anh H số tiền 1.000.000đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho anh Huy 22.660.000đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với một con dao có chiều dài 37,5cm cán dao bằng gỗ màu nâu vàng; 01 con dao chiều dài 38,5cm cán dao bằng gỗ dài 12,5cm, hình trụ tròn màu nâu vàng là tài sản hợp pháp của anh Mai Văn Th, anh Th không biết bị cáo dùng dao để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho anh Th.

Đối với 01 mảnh gạch lát nền màu đỏ KT(20x16x3,5)cm mặt sau có bảm lớp bê tông màu xám; 01 viên ngói màu xám KT(27x13x3)cm; 01 chiếc áo khoác giả da màu đen là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật chứng minh tội phạm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno3 là tài sản hợp

pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Trong vụ án có anh Lê Đức Đ có hành vi cầm một mảnh gạch ném anh Nguyễn Văn H nhưng không trúng, ngoài ra còn nhặt một viên ngói màu xám mục đích để đánh nhau với nhóm thanh niên có mâu thuẫn với mình. Giữa anh Đ và bị cáo không có bàn bạc thống nhất gây thương tích cho anh M, anh H, do đó hành vi của anh Đ không đồng phạm với Ngh và anh Đ cũng không gây thương tích cho ai Cơ quan công an đã xử lý hành chính đối với anh Đ là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Mai Văn Ngh phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Mai Văn Ngh 06 (Sáu) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 08/04/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 590; Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Mai Văn Ngh phải bồi thường cho anh Mai Văn M 73.850.000đồng (Bảy ba triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Mai Văn Ngh phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H 22.660.000đồng (Hai hai triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán hết số tiền phải thi hành án cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Mai Văn Th: Một con dao có chiều dài 37,5cm cán dao bằng gỗ màu nâu vàng dài 13cm, đường kính 3,5cm, thân dao bằng kim loại màu đen dài 24,5cm; 01 con dao chiều dài 38,5cm cán dao bằng gỗ dài 12,5cm, hình trụ tròn màu nâu vàng, tại đầu được bọc bằng ống kim loại, phần thân dao bằng kim loại màu đen dài 26cm được niêm phong trong một thùng bìa cát tông có kích thước (36x24x16)cm;

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh gạch lát nền màu đỏ KT(20x16x3,5)cm mặt sau có bảm lớp bê tông màu xám; 01 viên ngói màu xám KT(27x13x3)cm; 01 chiếc áo khoác giả da màu đen;

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno3.

(Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2023 giữa Công an huyện Yên Mô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô)

5. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng, án phí dân sự sơ thẩm là 4.825.500đồng (Bốn triệu, tám trăm hai lăm nghìn, năm trăm đồng).

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

Nơi nhận:

- Tòa án ND, VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND- Huyện YM.
- Bị cáo, Người TGTT,
- THA- CA.Huyện YM.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn